TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/DS-ST
Ngày: 18 - 4 - 2023
V/v: tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng

2. Bà Đinh Thị Phương Lan

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thành Minh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên toà: Ông Bùi Đức Mậu- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 276/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng V; Trụ sở chính: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội; *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Ngô Chí Dũng. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; *Người đại diện theo ủy quyền lại:* Ông Nguyễn Hoàng P. Chức vụ: Cán bộ Xử lý nợ Ngân hàng V (Theo Văn bản ủy quyền số 471/UQ-VPB ngày 09/12/2022). Địa chỉ liên hệ: Số 4, đường T, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Số ĐT: 0936 460 661 (có mặt).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thanh A, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ 12, ấp Ranh Hạt, xã Bình Giang, huyện H, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/5/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng V trình bày:

Ngày 06/4/2021, giữa Ngân hàng V và Bà Nguyễn Thanh A thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng số LN2103303549700, cụ thể như sau: Ngân hàng V cho Bà A vay số tiền: 716.000.000 đồng (Bảy trăm mười sáu triệu đồng); mục đích vay: thanh toán tiền mua xe ô tô Ford sản xuất mới 100%; thời hạn vay: 84 tháng; lãi suất tại thời điểm giải ngân: 9%/năm, cố định trong 12 tháng đầu tiên, sau đó lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần; phương thức trả nợ: trả gốc và lãi 01 tháng 01 lần vào ngày 15 hàng tháng theo quy định của Hợp đồng đã ký kèm theo; tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, số khung MNCUMEF60MW140169, số máy YN2QWM140169, mang biển kiểm soát 68C-130.15, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 68001926, do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 08/4/2021 cho Bà A.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Bà A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng V, chưa thánh toán bất kỳ khoản tiền gốc và lãi nào cho Ngân hàng, tính đến ngày 04/5/2022 Bà A nợ Ngân hàng V tổng số tiền gốc và lãi là 824.033.813 đồng (Tám trăm hai mươi bốn triệu không trăm ba mươi ba nghìn tám trăm mười ba đồng), trong đó nợ gốc 716.000.000 đồng (Bảy trăm mười sáu triệu đồng) và nợ lãi 108.033.813 đồng (Một trăm lẻ tám triệu không trăm ba mươi ba nghìn tám trăm mười ba đồng).

Do đó, Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Bà A phải thanh toán cho Ngân hàng V tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 04/5/2022 là 824.033.813 đồng và tiếp tục trả tiền lãi theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng từ ngày 05/05/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng V. Trường hợp Bà A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng V. Nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán nợ thì Bà A tiếp tục có nghĩa vụ trả tiền cho Ngân hàng V cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn Bà Anh, đồng thời đăng tin tìm kiếm Bà A trên các phương tiện thông tin đại chúng về giải quyết vụ việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với Ngân hàng V nhưng Bà A không có ý kiến trình bày tại Tòa.

Tại phiên tòa, đại điện hợp pháp của Ngân hàng V- Ông Nguyễn Hoàng P giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Tính đến ngày xét xử (ngày 18/4/2023), Bà A nợ Ngân hàng V tổng số tiền gốc và lãi là 962.796.250 đồng (Chín trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng), trong đó nợ gốc 716.000.000 đồng (Bảy trăm mười sáu triệu đồng) và nợ lãi 246.796.250 đồng (Hai trăm bốn mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng) .

Kiểm sát viên - đại diện Viện Kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát tại phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký cũng như Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án. Các đương sự chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện Ngân hàng V, buộc Bà Anh phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc tính đến ngày 18/4/2023 là 716.000.000 đồng (Bảy trăm mười sáu triệu đồng), tiền lãi 246.796.250 đồng (Hai trăm bốn mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng), cộng tiền gốc và lãi là 962.796.250 đồng (Chín trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng V cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp Bà A không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp tại Ngân hàng của Bà A (chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD, mang biển kiểm soát 68C-130.15) để thanh toán khoản vay.

- Về án phí: Bà A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn Bà A, nhưng Bà A vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 2, Điều 227, khoản 3, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà.

Ngân hàng V khởi kiện bà Nguyễn Thanh A yêu cầu trả số tiền gốc và lãi vay Ngân hàng, Bà A có nơi cư trú tại Tổ 12, ấp Ranh Hạt, xã Bình Giang, huyện H, tỉnh Kiên Giang, nên căn cứ theo quy định tại khoản 3, Điều 26, điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp phát

sinh giữa hai bên là tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H.

[2] Xét Hợp đồng tín dụng số LN2103303549700 ký kết ngày 06/4/2021 giữa Ngân hàng V chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh với Bà Nguyễn Thanh A là hợp đồng vay có lãi, có kỳ hạn trả nợ; lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn và lãi chậm trả lãi được các bên thỏa thuận phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng và Điều 468 Bộ luật Dân sự, xét thấy hợp đồng tín dụng là sự thỏa thuận tự nguyện giữa các bên, nội dung và hình thức của hợp đồng không trái đạo đức và không trái với quy định của pháp luật, do đó hợp đồng tín dụng có hiệu lực pháp luật, phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên tham gia ký kết hợp đồng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V về việc buộc Bà A phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 18/4/2023 là 962.796.250 đồng (Chín trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng), Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi ký hợp đồng, Ngân hàng V đã giải ngân cho Bà A số tiền gốc 716.000.000 đồng (Bảy trăm mười sáu triệu đồng), mục đích cho vay mua xe ô tô nhãn hiệu Ford sản xuất mới 100%, Bà A đã ký nhận đồng ý chuyển số tiền trên cho bên thụ hưởng là Công ty cổ phần ô tô Phú Mỹ, cụ thể chuyển tiền vào tài khoản của công ty số 1274 665 99, mở tại Ngân hàng V chi nhánh Sài Gòn- Phòng giao dịch Phú Lâm. Xét thấy sau khi được giải ngân số tiền 716.000.000 đồng, ngay từ kỳ thanh toán tiền gốc và lãi đầu tiên ngày 15/5/2021, Bà A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V. Đến nay, Bà A chưa thanh toán cho Ngân hàng V bất kỳ khoản tiền gốc và lãi nào, do đó căn cứ vào các quy định tại Điều 91, điểm a, khoản 3, Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng và các điều 463, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V về việc buộc Bà A phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc 716.000.000 đồng (Bảy trăm mười sáu triệu đồng), tiền lãi tính đếnngày 18/4/2023 là 246.796.250 đồng (Hai trăm bốn mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng), cộng tiền gốc và lãi là 962.796.250 đồng (Chín trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng) và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng từ ngày 19/4/2023 cho đến khi Bà A thanh toán hết nợ cho Ngân hàng V.

[4] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng tín dụng số LN2103303549700 và hợp đồng thế chấp số LN2103303549700 ký kết ngày 06/4/2021, bên thế chấp Bà A đã thỏa thuận thế

chấp tài sản là chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, số khung MNCUMEF60MW140169, số máy YN2QWM140169, mang biển kiểm soát 68C-130.15, để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ của Bà A; đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng cũng xác nhận hiện nay Bà A đang giữ và quản lý tài sản thế chấp, còn Ngân hàng đang giữ và quản lý bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 68001926, do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 08/4/2021 cho Bà Anh, xét thấy sự thỏa thuận của các bên trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 317, Điều 318 và Điều 319 của Bộ luật Dân sự, nên hợp đồng thế chấp số LN2103303549700 ký kết ngày 06/4/2021 có hiệu lực thi hành. Do đó trường hợp Bà A vi phạm nghĩa vụ không thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thì căn cứ khoản 6, Điều 320 và khoản 7, Điều 323 của Bộ luật Dân sự Ngân hàng V được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đang thế chấp của bad Anh tại Ngân hàng để thu hồi nợ.

[5] Về ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có cơ sở chấp nhận.

[6] Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn Bà A phải chịu lệ phí tìm kiếm người vắng mặt nơi cu trú và các chi phí tố tụng khác là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Ngân hàng V đã nộp tạm ứng, do đó Bà A có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng số tiền trên.

[8] Về án phí, do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Bà A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng; các điều 463, 468, 317, 320 và Điều 323 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng V về việc buộc Bà Anh phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng V số tiền gốc 716.000.000 đồng (Bảy trăm mười sáu triệu đồng), tiền lãi tính đến ngày 18/4/2023 là 246.796.250 đồng (Hai trăm bốn mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi

sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng), cộng tiền gốc và lãi là 962.796.250 đồng (Chín trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Bà A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Bà A vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Khi án có hiệu lực pháp luật, trường hợp Bà A đã trả hết số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng V thì Ngân hàng phải có trách nhiệm trả lại cho Bà A Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 68001926, do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 08/4/2021 cho bà Nguyễn Thanh A ngay sau khi Bà A tất toán toàn bộ nợ vay của Hợp đồng tín dụng số LN2103303549700 ký kết ngày 06/4/2021 giữa Ngân hàng V chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh với Bà Anh.

Trường hợp Bà A không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng V thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đang thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, số khung MNCUMEF60MW140169, số máy YN2QWM140169, mang biển kiểm soát 68C-130.15, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 68001926, do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 08/4/2021 cho Bà Anh để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

4. Về chi phí tố tụng khác: Bà Nguyễn Thanh A phải có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng V chi phí tố tụng là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

5. Về án phí: Bà Anh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 40.884.000 đồng (Bốn mươi triệu tám trăm tám mươi bốn nghìn đồng).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.360.500 đồng (Mười tám triệu ba trăm sáu mươi nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008225 ngày 03/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Kiên Giang.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Ngân hàng V có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng bị đơn Bà Anh vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- Phòng KTNV và Thi hành án TA tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tuyết Mai